

Số: /KH-UBND

Vĩnh Tường, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Kế hoạch số 01-KH/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh lương thực Quốc gia đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030 (viết tắt là Kế hoạch 01-KH/TU), UBND huyện Vĩnh Tường ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030. Xác định công tác đảm bảo an ninh lương thực là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và của mỗi người dân trên địa bàn huyện, nhằm tạo sự đồng thuận cao trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo an ninh lương thực; củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

2. Yêu cầu

Các phòng ban chuyên môn, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị, Kế hoạch triển khai, thực hiện của UBND huyện về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp nhằm tiếp tục tạo sự chuyển biến rõ nét trong việc đảm bảo an ninh lương thực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện, cải thiện toàn diện đời sống nông dân.

Việc thực hiện Kế hoạch 01-KH/TU phải được tiến hành đồng bộ từ huyện đến cơ sở với các giải pháp cụ thể, hiệu quả gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp trên địa bàn huyện; đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy; các đề án, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo các giai đoạn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xác định và triển khai các chương trình, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ trong việc đảm bảo an ninh lương thực của huyện đến năm 2030. Thực hiện mục tiêu đảm bảo đủ lương thực, thực phẩm, đáp ứng đủ dinh dưỡng cho người dân nhằm nâng cao thể trạng, trí tuệ, tầm vóc con người, đồng thời thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp chuyển mạnh theo hướng sản xuất nâng cao chất lượng, giá trị, hiệu quả gắn với xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ thúc đẩy công nghiệp, dịch vụ góp phần nâng cao đời sống nhân dân. Phát huy hiệu quả lợi thế đa dạng các vùng miền, hình thành các vùng sản xuất tập trung gắn với thị trường tiêu thụ, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ cao, công nghệ sạch vào sản xuất; phát triển các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm đảm bảo ATTP nhằm đa dạng hóa các sản phẩm nông nghiệp của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

Nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp; giữ ổn định diện tích đất lúa theo quy hoạch, kế hoạch; sản lượng lúa hàng năm đảm bảo ít nhất 54.200 tấn, làm nòng cốt đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn huyện, góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia; cung cấp đầy đủ, đa dạng, an toàn các loại thực phẩm như thịt, trứng, sữa, thủy sản, rau, quả, đồ uống với chất lượng ngày càng cao góp phần nâng cao đời sống nhân dân, ổn định chính trị, xã hội trong mọi tình huống. Cụ thể:

2.1. Trồng trọt

Phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ để tạo ra các sản phẩm an toàn gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị.

Đưa các giống cây trồng mới, biện pháp canh tác mới, đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa vào sản xuất và ứng dụng công nghệ cao nhằm tăng năng suất, chất lượng và thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng.

Tiếp tục rà soát, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với lợi thế của từng địa phương. Phát triển các vùng sản xuất tập trung, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị. Tập trung đầu tư để chuyển đổi khoảng 2.500 – 3.000 ha đất trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm, cây lâu năm, nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh tế cao hơn. Thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực trồng trọt để tạo ra vùng sản xuất hàng hóa với quy mô lớn.

Đến năm 2030, ổn định diện tích gieo trồng cả năm dự kiến đạt 15.000 ha; Trong đó: Cây lúa 8.000 ha, năng suất trung bình 66,0 tạ/ha; cây ngô 1.200 ha; cây rau các loại 4.000 ha ...

2.2. Chăn nuôi

Chú trọng phát triển đàn vật nuôi có tiềm năng và lợi thế, tăng chất lượng đàn, đảm bảo vệ sinh ATTP và nâng cao hiệu quả để tăng sức cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu của thị trường; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị thông qua việc

liên kết sản xuất; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, xử lý môi trường chăn nuôi đảm bảo điều kiện chăn nuôi an toàn sinh học.

Hình thành các vùng chăn nuôi tập trung cách xa khu dân cư, đảm bảo điều kiện về môi trường; từng bước thực hiện giết mổ tập trung có kiểm soát. Thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi trang trại công nghiệp, khuyến khích phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, theo hướng VietGAP.

Đến năm 2030, ổn định quy mô đàn lợn khoảng 105.000 con; sản lượng 13,5 nghìn tấn; đàn gia cầm: 1,0 triệu con; sản lượng trứng 65 triệu quả; đàn bò: 28.000 con (trong đó bò sữa 16.000 con).

2.3. Thủy sản: Đến năm 2030, diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện dự kiến 2.100 ha; sản lượng 8.675 tấn.

2.4. Về Y tế, thu nhập

Đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng với khẩu phần ăn cân đối, khoa học, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi xuống dưới **10%** và thể nhẹ cân xuống dưới **8%**; tỷ lệ béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi ở nông thôn dưới **10%**.

Cải thiện đời sống cho người dân, đảm bảo thu nhập của nông dân khu vực nông thôn cao gấp 2 lần so với năm 2020, đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận lương thực an toàn và đầy đủ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu thiết yếu.

2.5. Về đầu tư cơ sở hạ tầng

Xây mới, nâng cấp, sửa chữa đường giao thông, các cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi... để phục vụ nhân dân vận chuyển giao thương sản phẩm hàng hóa để nâng cao thu nhập hộ gia đình.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng ban chuyên môn, đoàn thể chính trị, UBND các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ chính trị về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030 với những nội dung sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền về công tác đảm bảo an ninh lương thực của huyện.

Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền tổ chức quán triệt sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân về vai trò, ý nghĩa quan trọng của công tác đảm bảo an ninh lương thực của huyện trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức về an ninh lương thực cho các tầng lớp cán bộ, đảng viên và nhân dân; xác định bảo đảm an ninh lương thực trên địa bàn huyện là nhiệm vụ thường xuyên quan trọng góp phần đảm bảo sự ổn định, phát triển bền vững của đất nước.

2. Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ lương thực, thực phẩm theo hướng hàng hóa tập trung, quy mô lớn, hợp tác liên kết theo chuỗi giá trị

Quy hoạch, phát triển các vùng trọng điểm, chuyên canh sản xuất lương thực, thực phẩm chủ lực (lúa gạo, rau củ quả, chăn nuôi, thủy sản ...) ở những địa phương có lợi thế, thế mạnh; trọng tâm là phát triển nông nghiệp, thủy sản theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đầu tư thâm canh, ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa ... để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Kiểm soát và phòng trừ dịch bệnh trên người, trên cây trồng, đàn vật nuôi đảm bảo không ảnh hưởng đến sức khỏe con người cũng như năng suất cây trồng, vật nuôi.

Tổ chức hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến tiêu thụ; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với truy xuất nguồn gốc, giám sát an toàn thực phẩm. Đầu tư công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch để nâng cao giá trị dinh dưỡng, đa dạng hóa các mặt hàng lương thực, thực phẩm phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn huyện và cung cấp cho các địa bàn khác.

3. Nâng cao khả năng và quyền tiếp cận của người dân đối với lương thực, thực phẩm an toàn, đảm bảo dinh dưỡng

Tiếp tục đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng (*đường giao thông, các công trình thủy lợi ...*) phục vụ sản xuất, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận lương thực, thực phẩm trong mọi tình huống nhất là các hộ nghèo, người neo đơn.

Đảm bảo cung cấp đầu đủ nhu cầu dinh dưỡng với khẩu phần ăn cân đối, khoa học nhất là đối với thiếu niên, nhi đồng để nâng cao tầm vóc, thể lực, trí lực của người dân.

4. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo an ninh lương thực

Thúc đẩy sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững; bảo vệ nghiêm ngặt diện tích đất lúa được quy hoạch; chuyển đổi linh hoạt cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa nhưng không làm thay đổi tính chất, điều kiện sử dụng đất lúa, đảm bảo mục tiêu giữ ổn định diện tích lúa.

Thực hiện các chính sách hỗ trợ, đảm bảo mọi người dân có đủ lương thực khi cần thiết, tập trung hỗ trợ tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập. Đáp ứng yêu cầu lương thực, thực phẩm trong trường hợp khẩn cấp.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; trình độ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ

Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển nền nông nghiệp hiện đại; đào tạo phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật, cán bộ khuyến nông và cán bộ chuyên môn đảm bảo đáp ứng đủ năng lực tiếp thu, vận hành, chuyển giao công nghệ mới.

Thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, lưu thông lương thực thực phẩm. Tăng cường đầu tư khoa học công nghệ và phát triển nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh ứng dụng các loại giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất cao, chất lượng tốt, thích ứng với biến đổi khí hậu.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh lương thực; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

Tăng cường công tác quản lý sử dụng đất nông nghiệp, đặc biệt là đất lúa, khuyến khích sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất, nước để hạn chế tình trạng bỏ hoang đất nông nghiệp. Nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

Hoàn thiện quy hoạch đầu tư, nâng cấp hệ thống đường giao thông, thủy lợi,... đảm bảo an ninh lương thực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chủ động phổ biến quán triệt tuyên truyền thực hiện Kế hoạch 01-KH/TU của Tỉnh ủy, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, đề án, dự án để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng mục đích, yêu cầu, mục tiêu đề ra.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phổ biến, quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung Kế hoạch của UBND huyện trong cơ quan, đơn vị và trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nội dung theo chức trách, trách nhiệm được giao.

3. Trung tâm Văn hóa-TT-TT, Công Thông tin Giao tiếp điện tử huyện tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đảm bảo an ninh lương thực đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

4. Giao phòng Nông nghiệp&PTNT huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị, Kế hoạch của UBND huyện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo ban Thường vụ huyện ủy, UBND huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CPVP, CVTH;
- Các cơ quan, đơn vị; đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, NN&PTNT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bình Khiêm